TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HOÁ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐ-TA	*Định Hoá, ngày 13 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Trần Thiện Hoàng.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thành Huế.

Ngày 13/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2023/QĐ-TA ngày 09/01/2023 đối với:

Họ và tên: **Mông Đức L** Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01/6 1994; Dân tộc: Tày;

Tôn giáo: Không ; Trình độ văn hóa: 09/12;

Nơi cư trú: Xóm L A, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Mông Đức Thế và bà Phạm Thị Hồng.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Bùi Tuấn Anh - Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

3. Đại diện UBND xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên: Ông Ninh Văn Tùng – Phó trưởng Công an xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

NHẬN THẤY:

Mông Đức L là người nghiện ma túy từ năm 2020, loại ma túy thường sử dụng là Heroin và hình thức sử dụng là hít.

Ngày 13/12/2022 Mông Đức L có biểu hiện của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã PT, huyện Đ đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với L. Kết quả: Dương tính. Công an xã PT, huyện Đ đã đề nghị Bệnh viện đa khoa huyện Đ xác định trình trạng nghiện đối với Mông Đức L. Tại phiếu trả lời kết quả về

việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 16/12/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện Đ xác định Mông Đức L là: Có nghiện ma túy.

Ngày 17/12/2022, Công an xã PT, huyện Đ đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho L và yêu cầu L trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Hết thời hạn nêu trên, L không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên ngày 27/12/2022, Ủy ban nhân dân xã PT đã lập Biên bản vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiên bằng thuốc thay thế đối với Mông Đức L đã có vi phạm không đăng ký cai nghiện ma túy tự nghiện theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mông Đức L.

Tại phiên họp, đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xác định việc lập hồ sơ đối với L là đúng đối tượng, đúng quy định và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

Ý kiến của đại diện của UBND xã PT: Mông Đức L là người nghiện ma túy. Công an xã đã lập hồ sơ theo dõi và đã vận động L tự nguyên cai nghiện tại địa phương nhưng ngày 07/12/2022 Mông Đức L có hành vi sử dụng ma túy trái phép. UBND xã PT đã lập biên bản vi phạm hành chính, đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho L và yêu cầu L trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Hết thời hạn nêu trên, L không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến: Cơ quan lập hồ sơ, Cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy và các văn bản hướng dẫn. Việc lập hồ sơ đưa Mông Đức L đi cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng, đủ điều kiện. Từ khi thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Quá trình lập hồ sơ đến khi mở phiên họp Tòa án đã tống đạt các văn bản cho L theo quy định. Đề nghị áp dụng: Khoản 2 Điều 3; Điều 5; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; 105; 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; Điều 22; 30 và 31 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Nghị định 116/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với Mông Đức L, thời hạn 18 (mười tám) tháng.

Người bị đề nghị Mông Đức L có mặt tại phiên họp thừa nhận đã không đến UBND xã PT đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

XÉT THẤY:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát thể hiện:

Mông Đức L, sinh ngày 01/6/1994, có nơi cư trú ổn định tại xóm L A, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là người nghiện ma túy từ năm 2020. Tại biên bản làm việc ngày 17/12/2022, Công an xã PT, huyện Đ đã yêu cầu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã PT, huyện Đ tỉnh Thái Nguyên. Hết thời hạn nêu trên, Mông Đức L không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Vì vậy, việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mông Đức L là đúng đối tượng, đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 32 của Luật phòng chống ma túy. Sau khi lập hồ sơ, cơ quan lập hồ sơ đã thông báo cho Mông Đức L về việc lập hồ sơ, L đã được đọc hồ sơ; việc chuyển hồ sơ, gửi cho người có thẩm quyền, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xem xét, quyết định việc chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của Luật phòng chống ma túy.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định Mông Đức L là người nghiện chất ma túy, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Mông Đức L vào Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên là cần thiết, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Mông Đức L thấy: Trong quá trình lập hồ sơ L đã "Tự nguyện khai báo", nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9, Luật xử lý vi phạm hành chính. Mông Đức L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét nhân thân của anh Mông Đức L, thấy: Bản thân Mông Đức L không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma tuý, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng thời gian cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L mới đảm bảo để L cai nghiện được ma túy.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 3; Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; 105; 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; Điều 22; 30 và 31của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên để thi hành biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Mông Đức L.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định này trong hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có quyền kháng nghị trong hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu L thi hành kể từ ngày hết hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Trưởng Công an huyện Đ;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH huyện Đ;
- UBND xã PT;
- Người bị áp dụng BPXLHC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng